

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HN&GD-PT  
Ngày: 04-3-2022.  
V/v tranh chấp ly hôn, quyền nuôi  
con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Đồng;

***Các Thẩm phán:*** Bà Võ Thị Hồng Mai; bà Phan Thị Mai Dung.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Cẩm Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây  
Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Bé Thi, Kiểm sát viên.

Vào ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh  
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLPT-HN&GD, về việc  
“*Tranh chấp ly hôn, quyền nuôi con*”.

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 55/2021/HNGĐ-ST ngày 22  
tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh bị  
kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2022/QĐ-PT ngày  
15 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1990, cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã  
H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Mai Tr, sinh năm 1990, cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã  
H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Chị Phạm Thị Mai Tr, là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn  
anh Lê Ngọc T trình bày:***

Anh và chị Phạm Thị Mai Tr chung sống với nhau từ năm 2013, được cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2014. Sống hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Tr sống không có tình nghĩa, không lo cho gia đình, không lo cho con, gây ra nợ, anh đã bán hết tài sản để trả nợ nhưng vẫn không biết tu chí làm ăn, vợ chồng đã ly thân nhau hơn 01 năm nay, tình cảm không còn, không chung sống được nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Tr.

Anh và chị Tr có một con chung tên Lê Ngọc Gia S, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2014, từ trước đến nay sống với anh, anh yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung không có.

**- Bị đơn chị Phạm Thị Mai Tr trình bày:**

Chị và anh T có phát sinh mâu thuẫn vào tháng 7 năm 2020, nguyên nhân là vì anh T cho rằng chị không làm tốt vai trò của mình và để xảy ra sự cố về kinh tế gia đình nhưng theo chị thì mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn nên chị không chấp nhận ly hôn với anh T.

Chị và anh T có một con chung là cháu Lê Ngọc Gia S, trong quá trình hòa giải chị chấp nhận giao cháu S cho anh T nuôi nhưng tại phiên tòa sơ thẩm chị xin thay đổi, yêu cầu được nuôi cháu S, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung không có.

**- Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 55/2021/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, quyết định:**

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Ngọc T đối với chị Phạm Thị Mai Tr. Cho anh Lê Ngọc T được ly hôn với chị Phạm Thị Mai Tr.

Giao cháu Lê Ngọc Gia S cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận anh T không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, nợ chung không có.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí.

- Ngày 07-01-2022, chị Phạm Thị Mai Tr kháng cáo, yêu cầu được nuôi cháu Lê Ngọc Gia S, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

***- Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Chị Phạm Thị Mai Tr và anh Lê Ngọc T đã thỏa thuận được với nhau là chị Tr được nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Gia S, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Các nội dung khác giữ nguyên như bản án sơ thẩm.

***- Ý kiến của Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:***

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị Mai Tr và anh Lê Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:*

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lê Ngọc T và chị Phạm Thị Mai Tr đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, sự thỏa thuận giữa anh T, chị Tr là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, không trái đạo đức xã hội, thỏa thuận cho chị Tr được nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Gia S là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, phù hợp với nguyện vọng của cháu Sang, hiện nay cháu Sang đang sống với chị Tr.

Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

[2] Đề nghị của Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[3] Việc sửa bản án sơ thẩm không ảnh hưởng đến nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm nên giữ nguyên.

[4] Về án phí phúc thẩm: Chị Tr phải chịu theo quy định tại khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Sửa Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 55/2021/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, về quyền nuôi con chung, công nhận sự thỏa thuận giữa anh Lê Ngọc T, chị Phạm Thị Mai Tr tại phiên tòa phúc thẩm, như sau:

Chị Phạm Thị Mai Tr được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Ngọc Gia S.

Anh Lê Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Sang vì chị Tr không yêu cầu.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Sang, không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sang thì chị Tr có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

**2.** Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Ngọc T đối với chị Phạm Thị Mai Tr. Cho anh Lê Ngọc T được ly hôn với chị Phạm Thị Mai Tr.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Ngọc T, chị Phạm Thị Mai Tr khai không có.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Lê Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số: 0007466 ngày 22 tháng 6 năm 2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

**3.** Về án phí phúc thẩm: Chị Phạm Thị Mai Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số: 0017057 ngày 07-01-2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TTN;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành ;
- Phòng KTNV&THA TATTN;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Đặng Thị Đồng**